TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 22/03/2022
V/v: *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đại và ông Nghiêm Đình Chế.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Quân – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22/03/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Phong - tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 155/2021/TLST-HNGĐ, ngày 02/11/2021 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST - DS ngày 10/01/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1995. Có mặt

Trú tại: Thôn Xuân Biều, xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Lê Viết D, sinh năm 1992. Xin xét xử vắng mặt.

HKTT: Thôn Đoài, xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Hiện đang cải tạo tại Đội 26, phân trại số 2, trại giam Th Cẩm, xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Th Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn - Chị Th trình bày: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Viết D kết hôn vào ngày 05/9/2014 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Cưới xong vợ chồng chung sống cùng gia đình nhà chồng. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ tháng 6/2016, nguyên nhân là do anh D chơi bời, nợ nần, bỏ vợ con ở nhà không quan tâm chăm sóc. Đầu năm 2016, chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ, từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân. Tháng 3/2020, anh D phạm tội Trộm cắp tài sản và bị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù. Hiện anh D đang chấp hành án tại Trại giam Th Cẩm, tỉnh Th Hóa.

Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm và xin ly hôn anh D.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Thị Hải Y, sinh ngày 25/10/2015. Ly hôn chị xin nuôi cháu, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - Anh D vắng mặt tại phiên tòa nhưng qua lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Anh D công nhận lời khai của chị Th về thời gian, điều kiện kết hôn là đúng. Về quan hệ hôn nhân: Anh cũng nhận thấy do anh không nghe người thân khuyên bảo, vi phạm pháp luật nên tình cảm vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nay anh xác định vợ chồng không còn tình cảm, chị Th xin ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung như chị Th trình bày là đúng. Ly hôn, đồng ý để chị Th tiếp tục nuôi dưỡng cháu, vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay: Chị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và xin nuôi con.

Kết thúc phần tranh luận, đại diện viện kiểm sát tham gia phiên toà đã phát biểu về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và của các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Th. Cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Lê Viết D. Về con chung: Giao cháu Lê Thị Hải Y, sinh ngày 25/10/2015 cho chị Th nuôi dưỡng, cấp dưỡng nuôi con không đặt ra. Về tài sản chung và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa chị Th, anh D do các đương sự không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Th có đơn xin ly hôn với anh Lê Viết D, anh D đang chấp hành án tại Đội 26, phân trại số 2, trại giam Th Cẩm, xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Th Hóa, nhưng có hộ khẩu thường trú tại thôn Đoài, xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền. Anh D có đơn xin xét xử vắng mặt có lý do chính đáng do vậy Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh D là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Viết D kết hôn vào ngày 05/9/2014, có tìm hiểu tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã Tam

Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Việc kết hôn của chị Th và anh D đã tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn theo qui định của pháp luật nên được coi là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn: Lời khai của chị Th thể hiện do anh D chơi bời, nợ nần, bỏ vợ con ở nhà không quan tâm chăm sóc nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Đầu năm 2016, chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ, từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân. Anh D cũng tự nhận bản thân ham chơi, không nghe lời người thân khuyên bảo nên tháng 3/2020, anh D phạm tội Trộm cắp tài sản và bị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù. Hiện anh D đang chấp hành án tại Trại giam Th Cẩm, tỉnh Th Hóa. Nay cả chị Th và anh D đều xác định vợ chồng không còn tình cảm, chị Th xin ly hôn anh D hoàn toàn đồng ý. Do vậy cần công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Thị Hải Y, sinh ngày 25/10/2015. Hiện cháu đang ở với chị Th. Ly hôn, chị Th xin nuôi dưỡng cháu, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Anh D đồng ý với yêu cầu của chị Th. Do vậy, cần giao cháu Y cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa chị Th, anh D, Hội đồng xét xử không xem xét do các bên đương sự không yêu cầu.

[5] Về án phí: Chị Th phải chịu án phí LHST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Th.

1. Chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Lê Viết D.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Th tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lê Thị Hải Y, sinh ngày 25/10/2015. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa chị Th, anh D do các bên đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Th đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số

AA/2021/0004100 ngày 26/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong. Chị Th đã nộp đủ tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BN;
- VKSND huyện YP;
- Thi hành án huyện YP;
- Đương sự;
- Lu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Anh Văn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đại **Nghiêm Đình Chế** **Nguyễn Anh Văn**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh.
- VKSND huyện
- Thi hành án
- Đơng sự
- Lu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà